



Đơn vị: Trường ĐH Kinh tế và QTKD CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Mã số: 1045419 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên 04: **KH DOANH**

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 746/QĐ-ĐHKT&QTKD-KHTC ngày 26/ 6 /2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán được giao
A	DỰ TOÁN THU NĂM 2026	159.937,61
I	Số dư năm 2025 chưa chi chuyển sang năm 2026	-
II	Tổng thu trong năm 2026	159.937,61
1	Ngân sách nhà nước cấp	15.603,00
1.1	Loại 070 Khoản 081 (Kinh phí không thường xuyên - mã nguồn 12): Đào tạo đại học (bao gồm MGHP, HTCPTH, LHS Lào diện Hiệp định)	15.603,00
2	Thu học phí, kinh phí tuyển sinh	139.062,61
2.1	Học phí chính quy	127.185,19
2.2	Lệ phí tuyển sinh	30,00
2.3	Học phí VLVH	787,50
2.4	Học phí liên kết quốc tế	7.450,00
2.5	Học phí đào tạo từ xa	3.609,92
3	Thu khác (các lớp ngắn hạn, lãi tiền gửi,...)	5.272,00
B	DỰ TOÁN CHI NĂM 2026	144.085,07
I	Loại 070 Khoản 081 (NSNN cấp đào tạo ĐH)	15.603,04
1	Miễn, giảm học phí	8.111,20
2	Hỗ trợ chi phí học tập	2.527,20
3	Học bổng sinh viên dân tộc rất ít người	477,36
4	Trợ cấp xã hội	665,88
5	Viện trợ lưu học sinh Lào, Campuchia	3.748,40
6	Kinh phí đào tạo trong nước theo Đề án 89	73,00
II	Chi từ nguồn thu học phí, thu khác (Bao gồm cả Học phí LKQT)	125.451,85
1	Chi thanh toán cá nhân	63.482,00
2	Chi chuyên môn nghiệp vụ	59.760,51
3	Chi khác	2.209,34
III	Trích nộp NSNN, ĐHTN	3.030,18
1	Trích nộp ĐHTN	2.924,08
2	Thuế và các khoản phải nộp NSNN khác	106,10
C	CHÊNH LỆCH THU LỚN HƠN CHI (C=A-B)	15.852,54
D	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ TỪ CHÊNH LỆCH THU CHI	15.852,54
1	Nguồn cải cách tiền lương	6.341,01
2	Quỹ khen thưởng	500,00
3	Quỹ phúc lợi	1.041,01
4	Quỹ bổ sung thu nhập	4.800,00
5	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	3.170,51
E	CHÊNH LỆCH THU CHI CHƯA PHÂN PHỐI CHUYỂN NĂM SAU (E=C-D)	0,00

Thư